|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CẨM GIÀNG  TRƯỜNG TIỂU HỌC CẨM ĐÔNG  Số:……/KH-THCĐ  Dự thảo | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  Cẩm Đông, ngày ...... tháng 9 năm 2023 |

KẾ HOẠCH

###### **Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024**

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 1405/SGDĐT-GDTH của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 36/PGDĐT-GDTH ngày 30/8/2023 của Phòng GD-ĐT Cẩm Giàng về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024,

Trường Tiểu học Cẩm Đông lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 với những nội dung cụ thể sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

NĂM HỌC 2022-2023

I. Kết quả hoạt động GD:

1. Đánh giá chung kết quả học tập:

- Học sinh HTCT lớp học: 857/860 (không tính KT) = 99,7%

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học 194/194 = 100%.

- Học sinh khuyết tật hòa nhập: 10 em

+ Theo lớp: 7 em.

+ Ở lại lớp: 1 em: Chi 1A;

+ Không ra lớp 2 em: Hân 1C; Nguyên:1E. .

- Phát triển năng lực: 99,7%.

- Phẩm chất đạo đức: 100%.

2. Danh hiệu Học sinh:

- HS tham gia đạt giải các kỳ giao lưu:

+ Cấp Quốc gia: 7 em (1 - ATGT; 6 - Trạng nguyên Toàn tài: 6 em).

+ Cấp Tỉnh: 16 (bóng đá 1; VioEdu 2 em -1 giải Ba; 1 giải Khuyến khích; Trạng nguyên Tiếng Việt 7 em; Trạng nguyên Tài 6 em). Tham gia VioEdu 10 em.

+ Cấp Huyện: 19 em (Cờ vua: 3 em; IOE: 1 em; Trạng nhí Tiếng Anh: 9 em; Trạng nguyên toàn tài: 6 em). Tham gia VioEdu: 67 em

- Cấp trường:

+ HS hoàn thành xuất sắc quá trình học tập và rèn luyện: 479/861 em = 55,6%.

+ HS tiêu biểu, HTT quá trình học tập và rèn luyện: 119/516 (L1,2,3) = 23,06%.

(Có danh sách của các lớp kèm theo)

3. Chất lượng đội ngũ CB,GV,NV:

- Đánh giá viên chức:

+ Cán bộ quản lý: Đề nghị 2/2 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Viên chức là GV, NV: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ đạt 13/38 = 34,2%; Hoàn thành Tốt nhiệm vụ đạt đạt 23/38 = 60,5%; Hoàn thành nhiệm vụ chiếm 2/38 = 5,3%.

- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp:

+ Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng: Đề nghị xếp loại tốt; Phó HT: xếp loại tốt.

+ Đánh giá chuẩn giáo viên: Xếp loại Tốt đạt 27/35 = 77,1%; loại Khá gồm 6/35 = 17,1%; loại đạt 2/35 = 5,8%.

- GV đoạt giải cấp Quốc gia:

+ Trần Thị Là - đạt giải Nhì kỳ thi ATGT (lần thứ 2).

+ Phạm Thị Loan - đạt giải Khuyến khích ATGT.

- GV giỏi cấp huyện:

+ Đào Thị Hằng (được tặng giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong hội thi).

+ Vũ Thị Phương.

- GV đạt sáng kiến cấp huyện: 13 đ/c (Đào Thị Nhàn, Nguyễn Thị Hoa, Trần Thị Là, Nguyễn Minh Tiến, Hoàng Văn Tuấn, Đào Thị Hằng, Nguyễn Thị Huyền, Trần Thị Nhung, Phùng Văn Huynh, Lê Thị Trang Nhung, Vũ Thị Phương, Nguyễn Thị Thùy Ninh, Phạm Thị Loan).

- GV có học sinh đạt giải cấp Quốc gia: 2 đ/c: Tuấn - ATGT, Là -TNTT.

- GV có học sinh đạt giải cấp Tỉnh: 7 đ/c (Huynh - BĐ, Chiền, Hoa, Tuyền, Loan, Hồng - Trạng Nguyên tiếng Việt; Là - Trạng Nguyên toàn tài).

- GV có học sinh đạt giải cấp Huyện: 8 đ/c (Châu, Chiền, Huyền, Hoa, Tuyền, Huyên, Tới, Là)

- Công nhận GV giỏi cấp trường: 32/35 GV = 91,4%.

- GV Được khen thưởng:

+ Tỉnh ủy tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc công tác đảng 5 năm liên tục 2018 - 2023: Đào Thị Hằng, Trần Thị Là.

+ UBND tỉnh tặng Bằng khen: đ/c Trần Thị Là.

+ Tỉnh đoàn Hải Dương tặng Bằng khen: đ/c Nguyễn Thị Thuỳ Ninh.

- UBND huyện tặng giấy khen:

+ GV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 4 đ/c (Là, Huynh, Ninh, Loan).

+ GV tiêu biểu 10 năm (2013-2023) thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành TW Đảng: đ/c Trần Thị Là.

+ Huyện đoàn Cẩm Giàng tặng giấy khen về thành tích “Xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh năm 2023”: đ/c Nguyễn Thị Thuỳ Ninh.

+ Đảng ủy tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc công tác đảng gồm: 5 đ/c (Vũ Trọng Vịnh, Nguyễn Minh Tiến, Đào Thị Hằng, Trần Thị Là, Nguyễn Thị Thuỳ Ninh).

- Công nhận chiến sĩ thi đua cơ sở: 4 đ/c (Tiến, Đào Hằng, Là, Vũ Phương).

- Danh hiệu tập thể:

+ Trường được UBND tỉnh tặng cờ thi đua và Bằng khen đạt thành tích Xuất sắc trong năm học.

+ Trường được sở GD-ĐT tỉnh tặng Giấy khen đạt thành tích Xuất sắc thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”.

+ Trường được UBND huyện, UBND xã tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn, đoàn - Đội đạt danh hiệu xuất sắc nhiệm vụ.

II. Một số tồn tại, hạn chế:

Mặc dù năm học qua nhà trường đã đạt được một số kết quả khả quan, nhiều thành tích rất đáng trân trọng và tự hào. Song nhìn lại, nhà trường cũng còn những hạn chế đó là:

1. Chất lượng, hiệu quả công việc được giao chưa có nhiều sự sáng tạo, linh hoạt, chủ động.

2. Vẫn còn học sinh yếu phải ở lại lớp (3 em, chiếm 0.3%). Giải cao các hội thi, giao lưu của giáo viên và học sinh còn ít. Các câu lạc bộ của trường hoạt động không đều, hiệu quả chưa rõ rệt.

III. Bài học rút kinh nghiệm:

1. Tập thể CB,GV,NV tiếp tục cố gắng năng động, sáng tạo hơn nữa để nâng cao hiệu quả công việc được giao.

2. Tập trung chỉ đạo, phối hợp tốt hơn nữa công tác chuyên môn.

3. Nâng cao hiệu quả chất lượng học sinh năng khiếu, tham gia chất lượng các sân chơi, các kỳ hội thi, giao lưu HS.

4. Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo đầu tư CSVC, nâng cấp, cải tạo khuôn viên trường xanh-sạch-đẹp hơn, đủ điều kiện để đề nghị công nhận trường TBĐH.

5. Phát huy tinh thần, trách nhiệm xây dựng thương hiệu nhà trường, giữ vững danh hiệu trường chuẩn Mức độ 2, tập thể lao động xuất sắc. Quyết tâm phấn đấu đạt được danh hiệu trường TBĐH trong năm học.

Phần II

KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ CHỈ TIÊU GIẢI PHÁP

NĂM HỌC 2023-2024

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. Đặc điểm chung:

1. Đội ngũ:

- Lớp, học sinh:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung | K1 | K2 | K3 | K4 | K5 | Cộng | Ghi chú |
| Học sinh | 171 | 149 | 171 | 199 | 153 | 843 |  |
| Lớp | 5 | 5 | 5 | 6 | 5 | 26 |  |

- Đội ngũ CBQL-GV-NV: 40 người. Trong đó (Quản lí: 2; GV văn hoá: 27; giáo viên chuyên: 8; Nhân viên: 3).

2. CSVC nhà trường:

- Phòng học: 26 phòng, đảm bảo 1 lớp/1 phòng.

- Phòng bộ môn: 4 (Âm nhạc, Tin học, 2 ngoại ngữ).

- Phòng chức năng có: 10 phòng (thư viện, thiết bị, truyền thống, đoàn-đội, văn phòng, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, kế toán, đoàn thể, y tế, bảo vệ,).

Các phòng đảm bảo kiên cố 100%.

3. Trang thiết bị dạy học: Còn thiếu so với quy định chung.

II. Những thuận lợi-khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ CB, GV, NV nhà trường cơ bản đảm bảo tốt chất lượng chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác, tâm huyết với nghề.

- Học sinh của trường chăm ngoan, có ý thức rèn luyện trong quá trình học tập và hoàn thành tốt nhiệm vụ người HS.

- CSVC cơ bản đảm bảo đủ phòng học và các phòng chức năng phục vụ cho công tác giảng dạy.

- Nhà trường thường xuyên được cấp trên, phòng GD-ĐT quan tâm chỉ đạo sát sao. Các cấp lãnh đạo, ban ngành đoàn thể địa phương và các bậc cha mẹ học sinh luôn ủng hộ sự nghiệp GD Cẩm Đông.

- Trường có môi trường giáo dục của một trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, nhà trường đã đạt được danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, được UBND tỉnh tặng cờ thi đua.

2. Khó khăn:

- Chưa làm được nhà xe cho học sinh.

- Vườn trải nghiệm, vườn hoa chưa hoàn thành.

- Sân trường còn 1/2 chưa được nâng cấp.

- Khu bán trú học sinh chưa được mát. Chưa có bếp ăn bán trú.

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu 1, hợp đồng còn 2 GV, 1 NV.

- Chất lượng đội ngũ chưa đều, hoàn cảnh gia đình một số giáo viên còn gặp nhiều khó khăn.

- Cẩm Đông là một xã thuần nông, kinh tế phát triển chủ yếu là làm nông nghiệp, kinh tế địa phương chưa phát triển mạnh.

- Nguồn kinh phí nhà nước cấp cho chi hoạt động thường xuyên còn hạn hẹp, nguồn tài chính của trường thường gặp rất nhiều khó khăn nên khó đáp ứng được cho việc nâng cao chất lượng cũng như động viên, đầu tư cho các hoạt động GD theo xu thế phát triển chung.

B. KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2023-2024.

I. Nhiệm vụ chung, trọng tâm.

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lí gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II. Nhiệm vụ cụ thể.

1. Công tác tư tưởng, thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua:

- Chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước của ngành, của trường cũng như của địa phương quy định.

- Tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Tuyên truyền, phổ biến về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng. Thực hiện tốt 5 điều Bác dạy. Duy trì việc hát Quốc ca trong các lễ chào cờ; tổ chức phong phú các hoạt động thể dục giữa giờ. Tiếp tục triển khai phong trào Thi đua Dạy tốt - Học tốt. Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh- sạch- đẹp;

- Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục và hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong việc giáo dục thanh, thiếu niên và nhi đồng.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Mỗi thày giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Xây dựng và nhân điển hình những tấm gương nhà giáo “Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ” góp phần nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ giáo viên để mỗi thày cô giáo thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện thực tế của trường, địa phương.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Quyết tâm hoàn thành tốt các chỉ tiêu của năm học đề ra. Phấn đấu đạt danh hiệu trường TBĐH trong năm học.

2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

a) Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học:

- Xây dựng cảnh quan, môi trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn; có các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, nhà trường chủ động phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương và nhà trường.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

b) Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường:

+ Căn cứ và triển khai thực hiện nghiêm túc theo các nội dung chỉ đạo của Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học; thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi phù hợp điều kiện của trường.

+ Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; khi điều kiện cho phép, cần tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

+ Xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

+ Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép cần tích cực tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

+ Mỗi giáo viên phải nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; chủ động xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

+ Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4:

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; tăng cường mua sắm trang thiết bị dạy học hiện đại để khai thác tốt nguồn học liệu điện tử, tạo hứng thú cho học sinh trong học tập, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học; tháo gỡ khó khăn về đội ngũ để đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn và báo cáo cơ quan quản lý theo quy định; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,…cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng…) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phải đảm bảo đúng quy định về tài chính, công khai, minh bạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Đối với lớp 5:

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, trường chủ độngh xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương tiếp tục quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất để đảm bảo tỷ lệ lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

Tăng cường tổ chức các chuyên đề, hội thảo về tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học.

+ Đối với lớp 1,2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ Đối với lớp 3,4: Tổ chức dạy học môn tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3,4 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn tiếng Anh (đã được Bộ GD ĐT phê duyệt danh mục SGK), môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT.

+ Đối với lớp 5:

Tiếp tục triển khai Chương trình tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học; tăng cường tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT.

Khuyến khích thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; dạy học tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng Anh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận chương trình môn Tin học trong Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

+ Dạy học ngoại ngữ tiếng Anh có yếu tố nước ngoài:

Định hướng tổ chức khi có điều kiện, trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và được phòng GDĐT thẩm định, phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

- Sử dụng sách giáo khoa:

Nhà trường nghiêm túc thực hiện, sử dụng sách giáo khoa và tài liệu tham khảo theo quy định của Bộ GDĐT và được UBND tỉnh phê duyệt; cụ thể đối với trường sử dụng các loại đầu sách sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Môn học - Lớp | Tên sách |
| 1 | Môn chung lớp 1-4 | Bộ sách Cánh diều (Đại học sư phạm Hà Nội) |
| 2 | Thể dục lớp 1-4 | Bộ sách Cánh diều (Đại học sư phạm Hà Nội) |
| 3 | Âm nhạc lớp 1-4 | Bộ sách Cánh diều (Đại học sư phạm Hà Nội) |
| 4 | Tin học 3+4 | Bộ sách Cánh diều (Đại học sư phạm Hà Nội) |
| 5 | Công nghệ 3+4 | Bộ sách Cánh diều (Đại học sư phạm Hà Nội) |
| 6 | Tiếng Anh |  |
|  | - Lớp 1+2 | Trung tâm GD Víchtoria |
|  | - Lớp 3+4 | Global Success (Bộ GD-ĐT) |
| 7 | Mĩ thuật |  |
|  | - Lớp 1 | Vì sự bình đẳng và dân chủ trong GD |
|  | - Lớp 2+3+4 | Chân trời sáng tạo |
| 8 | Khối lớp 5 | Sách của Bộ GD-ĐT chương trình 2006. |

- Tổ chức dạy học GD địa phương theo Chương trình GD-PT 2018.

+ Triển khai thực hiện nội dung giáo dục “Địa phương em” theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, đáp ứng yêu cầu cần đạt của hai mạch kiến thức (gồm Thiên nhiên và con người địa phương; Lịch sử và theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 bảo đảm kịp thời với lộ trình, thời điểm triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 4.

+ Nhà trường xây dựng kế hạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đối với khối lớp 4 theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT. Triển khai thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

- Triển khai giáo dục STEM.

+ Đối với 05: Trường TH Cẩm Đông cùng 4 trường trong huyện (Cẩm Phúc, Cao An, Cẩm Giang, Cẩm Hoàng) chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Cuối năm học, Sở GDĐT, Phòng GDĐT sẽ tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

+ Tham mưu, đề xuất các cấp lãnh đạo quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường và phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định.

+ Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM trong quá trình triển khai thực hiện, Ban chuyên môn, cốt cán hướng dẫn đội ngũ giáo viên biết sử dụng và khai thác hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website (<https://stemtieuhoc.edu.vn>)và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

c) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá:

- Thực hiện các phương pháp:

+ Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường. Khuyến khích việc tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp.

+ Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

+ Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; triển khai tập huấn, nghiên cứu và vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện hiệu quả các hình thức đánh giá.

+ Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

+ Đối với học sinh lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

+ Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

+ Chuyên môn tiếp tục tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ cho học sinh khối lớp 3+4 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

+ Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn Bộ GDĐT.

3. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

a) Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp:

- Thực trạng nhà trường cơ bản đảm bảo đủ phòng học, phòng làm việc đáp ứng được việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho các khối lớp (duy trì được 26-27 lớp học, học 2 buổi/ngày).

- Tiếp tục tìm nguồn giáo viên để đủ biên chế đội ngũ theo chỉ tiêu giao (hiện tại trường còn thiếu 1 giáo ciên).

b) Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Bảo đảm các điều kiện, nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận và giữ vững đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ mức độ 3 đã đạt được.

c) Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia mức 2 và xây dựng trường Tiêu biểu - Điển hình.

- Tiếp tục duy trì chất lượng kiểm định cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2 mà trường đã đạt được, thực hiện thường xuyên các nội dung về kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường chuẩn theo quy định của Bộ GD-ĐT.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD-ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường học.

- Hoàn thành việc nâng cấp khuôn viên, sân trường, bồn hoa cây cảnh cùng các tiêu chuẩn để phấn đấu đạt danh hiệu trường TBĐH trong năm học 2023-2024. Định hường áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế.

d) Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Đối với trẻ khuyết tật: (8 em, trong đó: hoà nhập 6 em, chưa ra lớp 2 em)

+ Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

+ Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập.

+ Đối với những lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập, phải xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng học sinh khuyết tật. Thực hiện dạy học và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

+ Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với nhà trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ:

+ Thực tế nhà trường không có đối tượng trẻ em lang thang cơ nhỡ.

+ Trường hợp có đối tượng trẻ em lang thang cơ nhỡ trường cần phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương.

4. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

a) Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

+ Bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; không để tình trạng sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp học; ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Phấn đấu đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Duy trì đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học đang dạy tại trường, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia đào tạo dạy môn Công nghệ. Đảm bảo đủ điều kiện thực hiện chương trình GD phổ thông 2018 với các lớp.

+ Tạo điều kiện để giáo viên được tham gia đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tạo điều kiện để giáo viên học tập, nâng cao trình độ đảm bảo đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định của Luật GD, Điều lệ trường tiểu học.

+ Tích cực tham mưu chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.

+ Triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của trường về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm học. Thực hiện tốt quy định của Bộ GD-ĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

+ Làm tốt công tác tự bồi dưỡng thường xuyên, tự nâng cao năng lực nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cho giáo viên toàn trường theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

+ Tổ chức chất lượng hiệu quả chuyên đề, hội thảo cấp trường, tham gia hội thảo cụm trường, cấp huyện và các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

\* Tham gia chất lượng, phấn đấu đạt giải cao trong Hội thi giáo viên dạy giỏi lớp 3, lớp 5 cấp huyện, tỉnh theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT về Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi.

b) Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

+ Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”. Tăng cường mua sắm bổ sung thêm thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định.

+ Ưu tiên các nội dung cần đầu tư để tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2023-2025.

- Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5.

+ Tham gia tổ chức thực hiện đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định của Bộ GD-ĐT.

+ Các tổ chuyên môn cần có các ý kiến sát thực trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa.

+ Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa.

+ Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

- Nâng cao hoạt động của thư viện trường học:

+ Phát huy mô hình thư viện thân thiện, thư viện xanh của trường. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện. Xây dựng và phát triển tủ sách dùng chung để lưu trữ sách giáo khoa sử dụng lâu dài.

+ Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo:

+ Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triên khai thực hiện tại trường.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

+ Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

\* Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Quản lí hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Thư viện số ...) theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kĩ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

5. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của trường và đúng quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến chương trình GD phổ thông 2018 theo lộ trình.

- Tích cực tham mưu và thường xuyên cung cấp thông tin cho Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại địa phương tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành.

- Tiếp tục truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông, các đầu việc, cá nhân nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục phục vụ công cuộc đổi mới giáo dục.

- Khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành, của trường về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

C. MỘT SỐ NHÓM GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CƠ BẢN

I. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng GD toàn diện trong nhà trường.

1. Công tác xây dựng kế hoạch, quy chế, nề nếp chuyên môn

- Hoàn thành các loại kế hoạch trong nhà trường theo quy định. Các loại kế hoạch cần dựa vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT và Phòng GD-ĐT, bám sát vào yêu cầu nhiệm vụ năm học, thích ứng với tình hình thực tế hiện tại.

- Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc, Quy chế chuyên môn, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế thi đua, khen thưởng,… mang tính thiết thực, cụ thể, công khai, minh bạch, rõ ràng.

- Thực hiện một cách nghiêm túc các Kế hoạch, các Quy chế, nề nếp chuyên môn, các quy định về hồ sơ sổ sách, theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT Hải Dương, giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho việc quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

2. Công tác chỉ đạo dạy học, hoạt động giáo dục và đánh giá học sinh:

- Thực hiện hiệu quả việc dạy học 2 buổi/ngày, lựa chọn nội dung, hình thức dạy học và các hoạt động giáo dục phù hợp. Kinh phí, quy trình, hồ sơ thực hiện theo đúng văn bản chỉ đạo.

- Tổ chức bán trú cho học sinh với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế của trường trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh. Thực hiện nghiêm các quy định về tổ chức bán trú theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên, đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh Covid-19. Huy động sự đóng góp của gia đình và sự hỗ trợ từ các lực lượng xã hội để đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng bếp ăn bán trú đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Tổ chức dự giờ, thăm lớp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của giáo viên trong việc thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện tích hợp dạy học và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, các quy tắc ứng xử văn hóa ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tăng cường giao lưu, trao đổi về tình hình, kết quả dạy học trực tuyến giữa các tổ, nhóm chuyên môn, từng bước có những giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế về tổ chức dạy học trực tuyến cho học sinh. Quan tâm những học sinh còn gặp khó khăn trong việc hoàn thành chương trình các môn học, lớp học.

- Duy trì nề nếp, nâng cao hiệu quả sinh hoạt tổ, khối chuyên môn dưới nhiều hình thức, tạo điều kiện cho giáo viên được thể hiện và phát huy khả năng chuyên môn của bản thân. Lựa chọn nội dung chuyên đề phù hợp với thực tế của trường, nội dung tập trung vào việc đổi mới hình thức dạy học buổi 2, dạy học theo định hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh, dạy học trải nghiệm sáng tạo, thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4 để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chuyên đề trong năm học. Tham gia việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tổ chức có hiệu quả Hội thi giáo viên dạy giỏi theo kế hoạch của phòng GD-ĐT chỉ đạo.

- Hưởng ứng và tham gia hiệu quả cao các kỳ giao lưu (Câu lạc bộ Toán tuổi thơ; Giao lưu bơi học sinh; Trạng Nguyên Tiếng Việt; Violympic Toán; Tiếng Anh IOE; cuộc thi sáng tạo KHKT thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Hải Dương, ATGT…) theo các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Sở GD-ĐT Hải Dương trên tinh thần tự nguyện của học sinh. Duy trì triển khai bài thể dục buổi sáng, giữa giờ; bài võ cổ truyền và khiêu vũ thể thao trong trường.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục trải nghiệm cho học sinh theo kế hoạch đề ra.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh. Thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện đánh giá, khen thưởng học sinh phải đảm bảo thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen thưởng tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

3. Công tác xây dựng môi trường giáo dục:

- Tham mưu lãnh đạo địa phương, cải tạo, nâng cấp toàn bộ khuôn viên sân trường, bồn hoa, cây cảnh, vườn trường theo mô hình trường học mới, tiêu biểu, điển hình.

- Tiếp tục duy trì nề nếp xây dựng trường, lớp “xanh - sạch - đẹp”. Quan tâm thường xuyên công tác vệ sinh môi trường đảm bảo luôn được sạch sẽ cho học sinh và giáo viên. Phát huy hiệu quả các công trình vệ sinh đã xây dựng mới theo hướng thân thiện, hiện đại. Duy trì phong trào tiếng trống sạch trường cùng việc toàn trường tham gia trên nền nhạc vệ sinh môi trường, duy trì nề nếp hoạt động lao động dọn vệ sinh trường, lớp, khuôn viên, bồn hoa, cây cảnh theo quy định của Ban cơ sở vật chất; Ban lao động vệ sinh, môi trường cho từng lớp đồng thời hình thành cho các em những phẩm chất của người lao động, yêu lao động, quí trọng người lao động, giúp các em có được kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

- Thường xuyên phối kết hợp với cha mẹ học sinh thông qua gặp gỡ trực tiếp, qua điện thoại, tin nhắn, zalo, qua các cuộc họp phụ huynh học sinh để trao đổi thông tin, thống nhất các biện pháp giáo dục học sinh. Thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tài trợ, viện trợ theo Thông tư số 16/2018/TT- BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo kế hoạch, cụ thể:

+ Thực hiện tốt quy định về vệ sinh trường học, hướng dẫn học sinh quét dọn vệ sinh phòng học, nhà vệ sinh. Giáo dục ý thức vệ sinh môi trường vệ sinh cá nhân cho HS. Giữ gìn môi trường giáo dục trong lành.

+ Thường xuyên phối hợp với Trạm y tế xã chăm sóc sức khoẻ cho học sinh, khám sức khoẻ định kì cho học sinh 1-2 lần/1 năm học, đặc biệt là công tác nha học đường, mắt học đường. Ghi chép, theo dõi đầy đủ sức khoẻ, chiều cao, cân nặng của học sinh trong sổ y bạ và cập nhật vào học bạ đầu năm - cuối năm.

+ Phối kết hợp chặt chẽ giữa công tác YTHĐ với việc triển khai phong trào thi đua xây dựng “Trường khang trang - lớp thân thiện”.

+ Đầu tư CSVC để đảm bảo các phòng học đều chuẩn ánh sáng, bàn ghế, vệ sinh, môi trườn… theo quy định.

+ Tích cực tuyên truyền, phòng chống TNTTTE, ngăn chặn các TNXH xâm nhập vào nhà trường. Tổ chức tốt công tác truyền thông phòng chống các bệnh như: Cận thị, cong vẹo cột sống, đau mắt, lao phổi, tiêm vắc xin phòng ngừa bệnh tật, phòng dịch nhất là quy định phòng chống dịch Covid-19. Khi có dịch bệnh xảy ra phải nghiêm túc thực hiện theo hướng dẫn chỉ đạo của cơ quan y tế địa phương.

+ Củng cố hoạt động của Hội chữ thập đỏ nhà trường. Tuyên truyền, vận động PHHS tham gia BHTT, BHYT cho con em mình.

+ Tham gia lớp tập huấn, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn y tế nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ giao.

II. Nhóm giải pháp về xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL.

1. Về tư tưởng, chính trị:

- Chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước cũng như của ngành, địa phương quy định. Thường xuyên quan tâm đến công tác bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo. Đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục chỉ đạo xây dựng và nhân điển hình những tấm gương nhà giáo “Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ” góp phần nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ giáo viên để mỗi thày cô giáo thực sự là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục. Chú trọng GD đạo đức, kỹ năng sống, cho HS Tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện thực tế địa phương.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu của năm học đề ra.

2. Về xây dựng đội ngũ:

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để giáo viên đạt chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019. Căn cứ, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với các môn học.

- Xác định lộ trình cụ thể, bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, chủ động nguồn giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn) và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của trường.

- Đào tạo đội ngũ chưa đủ điều kiện dạy học bằng các hình thức khác nhau như: bồi dưỡng để đạt chuẩn, giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên.

- Làm tốt công tác tư tưởng đội ngũ giáo viên để cùng chia sẻ khi trường đang khó khăn về đội ngũ chưa đủ giáo viên. Vận động giáo viên mới nghỉ hưu tiếp tục tham gia giảng dạy giúp trường (khi cần).

- Nâng cao chất lượng, thương hiệu giáo dục của trường để thu hút giáo viên về trường. Tìm nguồn giáo viên, sinh viên sư phạm trên địa bàn địa phương để định hướng mời gọi về trường công tác.

- Quan tâm xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phân công chuyên môn hợp lý, phù hợp với chuyên môn được đào tạo và vị trí việc làm, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cán bộ, giáo viên.

3. Về công tác bồi dưỡng:

- Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, giáo viên trong hè 2023 và trong năm học 2023-2024 theo Kế hoạch chỉ đạo của Phòng GDĐT. Chú trọng bồi dưỡng năng lực về đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học. Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; về thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, chỉ đạo điều hành (sử dụng sổ điểm điện tử; học bạ điện tử, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, phần mềm EQMS, phần mềm PCGD, XMC, báo cáo, thống kê số liệu chất lượng,...,) và đổi mới phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến khi cần thực hiện.

- Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

5. Về chức năng quản lý:

- Nâng cao hiệu lực của công tác kiểm tra nội bộ. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục gắn với việc duy trì mức chuẩn 2 và định hướng xây dựng trường điển hình.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc dạy thêm, học thêm; các quy định về các khoản thu góp trong nhà trường; làm tốt công tác công khai dân chủ hóa trường học; công tác tham mưu, phối hợp với cha mẹ học sinh, các tổ chức ban ngành đoàn thể trong việc phát triển sự nghiệp giáo dục tại địa phương.

III. Nhóm giải pháp về CSVC, trang thiết bị dạy học.

1. Về cơ sở vật chất:

- Phát huy CSVC hiện có, tiếp tục tham mưu, đề xuất các cấp lãnh đạo, tạo nguồn lực để đầu tư xây dựng những hạng mục còn thiếu theo quy chuẩn CSVC trường học từ năm 2020 (Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD-ĐT).

- Luôn luôn quan tâm đến các công trình vệ sinh trong trường, khu tập kết rác thải, sân tập thể thao, vườn trường, các khu trải nghiệm cho học sinh trong khuôn viên nhà trường.

- Khai thác, sử dụng, bảo quản có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có trong nhà trường (Phòng học công nghệ, phòng thực hành ngoại ngữ, nhà đa năng, sân vận động, bể bơi,…).

2. Về sách giáo khoa, thư viện trường học:

- Hướng dẫn phụ huynh học sinh đăng ký, mua sách giáo khoa theo danh mục SGK lớp 1,2,3,4 theo quy định trong tỉnh Hải Dương. Cung ứng đầy đủ, kịp thời SGK cho học sinh.

- Duy trì, xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập.

- Giáo viên hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

- Huy động các nguồn kinh phí và các giải pháp sáng tạo để thực hiện việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sỹ, con thương binh, gia đình chính sách được miễn giảm.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, xây dựng không gian đọc sách phù hợp điều kiện thực tế, tạo mọi điều kiện để cán bộ giáo viên, học sinh được tiếp cận với sách, tài liệu tham khảo.

\* Phấn đấu trong học kỳ 1 xây dựng thư viện đạt mức độ 2 theo Thông tư 16/2022/TT-BGD ĐT.

3. Về thiết bị dạy học:

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục TBDH tối thiểu, đồng thời quản lí tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.

- Tiếp tục có kế hoạch mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội. Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học Ngoại ngữ (chương trình 4 tiết/tuần) đã được Đề án trang bị; bổ sung, nâng cấp và sử dụng có hiệu quả phòng dạy Tin học của nhà trường, phấn đấu khi dạy theo tài liệu mới có ít nhất 2 học sinh/máy; sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị phục vụ dạy học môn Âm nhạc.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành.

IV. Nhóm giải pháp về cải cách thủ tục hành chính, truyền thông và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

1. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong GD&ĐT; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh. Duy trì, không ngừng hoàn thiện cơ sở dữ liệu của ngành GD.

2. Nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng văn bản chỉ đạo của ngành GD&ĐT trong nhà trường theo hướng tinh giản.

3. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kĩ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

4. Tham gia tập huấn, triển khai và thực hiện phần mềm quản lý các khoản thu và thanh toán không dùng tiền mặt trong trường học để thực hiện đối với năm học 2023-2024.

5. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lí các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lí thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của trường và của ngành.

V. Xây dựng chỉ tiêu thi đua trong năm học.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Kết quả  2022-2023 | Kế hoạch  2023-2024 |
| I | Danh hiệu thi đua, |  |  |
| 1 | - Tập thể: |  |  |
| 1.1 | + Trường: | Cờ thi đua của UBND tỉnh | Cờ thi đua của  Bộ GD&ĐT |
| 1.2 | + Công đoàn: | Xuất sắc | Xuất sắc |
| 1.3 | + Đoàn đội: | Xuất sắc | Xuất sắc |
| 2 | - Cá nhân: |  |  |
| 2.1 | + CSTĐ cơ sở: | 4 | 5 |
| 2.2 | + CSTĐ cấp tỉnh: | 0 | 1 |
| 2.3 | + LĐTT: | 80% | 80% |
| 2.4 | + Giáo viên giỏi trường: | 35/35=91% | 33/35=94% |
| 2.5 | + GV Chủ nhiệm giỏi: | 100% | 100% |
| 2.6 | + GV đạt chuẩn nghề nghiệp loại tốt | 27/35=77% | 30/35=85% |
| 2.7 | + Xếp loại viên chức Xuất sắc | 15/40=38% | 20/40=50% |
| II | Khen thưởng cá nhân. |  |  |
| 1 | - Cấp Huyện : | 6 | 6 |
| 2 | - Cấp Tỉnh | 2 | 2 |
| 3 | - Cấp Bộ | 0 | 1 (đ/c Ninh) |
| 4 | - Thủ tướng | 0 | 1 (đ/c Là) |
| III | Một số chỉ tiêu thi đua cơ bản. |  |  |
| 1 | - Chỉ tiêu chung |  |  |
| 1.1 | + Trường Tiêu biểu - Điển hình | 0 | Đạt TBĐH |
| 1.2 | + Trường chuẩn Quốc gia | Duy trì Mức 2 | Duy trì Mức 2 |
| 1.3 | + Kiểm định chất lượng GD | Duy trì Cấp độ 3 | Duy trì Cấp độ 3 |
| 1.4 | + Phổ cập | Duy trì Mức 3 | Duy trì Mức 3 |
| 1.5 | + Phòng học kiên cố cao tầng | 100% | 100% |
| 1.6 | + Thư viện | Tiến tiến. | Mức 2 |
| 1.7 | - Viết sáng kiến đổi mới đạt cấp huyện: | 13 | 15 |
| 2 | - Học sinh tham gia giao lưu các cấp |  |  |
| 2.1 | + Cấp huyện | 19 | 30 |
| 2.2 | + Cấp tỉnh | 16 | 20 |
| 2.3 | + Cấp Quốc gia | 7 | 10 |
| 3 | - Chất lượng học sinh: |  |  |
| 3.1 | + Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 | 100% | 100% |
| 3.2 | + Học sinh học 2 buổi/ngày | 100% | 100% |
| 3.3 | + Học sinh lớp 3+4+5 học tiếng Anh | 100% | 100% |
| 3.4 | + Học sinh lớp 3+4+5 học Tin Học | 100% | 100%. |
| 3.5 | + Tổ chức ăn bán trú cho học sinh | 23% | 25% |
| 3.6 | + Học sinh HTCT Toán -TV | 99,6% | 100% |
| 3.7 | + Phát triển năng lực | 99,6% | 100% |
| 3.8 | + Phẩm chất đạo đức | 100% | 100% |
| 3.9 | + Học sinh được giáo dục bơi | 100% | 100% |
| 3.10 | + Học sinh khối 3+4+5 biết bơi | 70% | 90% |
| 3.11 | + HS hoàn thành chương trình lớp học | 99,6% | 100% |
| 3.12 | + HS hoàn thành chương trình Tiểu học | 100% | 100% |
| 3.13 | + HS hoàn thành SX quá trình học tập. | 55,6% | 65% |

VI. Tổ chức triển khai thực hiện.

1. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên: (Có phụ lục kèm theo).

2. Yêu cầu đoàn thể CB, GV,NV, chuyên môn, đoàn thể, các tổ chuyên môn, văn phòng căn cứ nội dung Kế hoạch của nhà trường đã được thống nhất để chủ động xây dựng kế họach theo đặc thù công việc được giao và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Kế hoạch đã đề ra. Tuyên truyền đến các bậc cha mẹ học sinh những chủ trương, nhiệm vụ năm học của bậc Tiểu học, cũng như Kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường để phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ, cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của nhà trường. Mặc dù khó khăn của trường vẫn còn song phần thuận lợi vẫn là cơ bản. Trong quá trình triển khai, thực hiện Kế hoạch có những vấn đề khó khăn, vướng mắc đề nghị CB,GV,NV báo cáo kịp thời về lãnh đạo trường để cùng chỉ đạo, giải quyết.

Trường Tiểu học Cẩm Đông với tinh thần quyết tâm cao sẽ hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà Đảng, ngành, nhân dân giao phó./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Phòng GD-ĐT để phê duyệt;  - UBND xã để báo cáo;  - PHT, tổ trưởng, phụ trách đầu việc để thực hiện;  - Lưu VT. | HIỆU TRƯỞNG  Vũ Trọng Vịnh |

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD-ĐT

………………………….…………………………………………………

………………………….…………………………………………………

……………………….……..……………………………………………..